

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2024/HNGĐ-ST**

Ngày: 04/01/2024.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa: Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát không tham gia.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 2581/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 456/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023.

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Ánh N**, sinh năm 1985.

HKTT: 110/550, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên hệ: Số B, ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Ông **Đặng Thái P**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 1, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(**Bà N**, ông **P** có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo đơn khởi kiện ngày 31/10/2023 và bản tự khai tại hồ sơ bà **Phạm Ánh N** trình bày:**

Bà và ông **Đặng Thái P** kết hôn năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 08/04/2013. Thời gian đầu chúng tôi sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chúng tôi thường xuyên cãi nhau, hai vợ chồng đã cố gắng hoà giải nhưng không thành. Hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2015 đến nay. Nay tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và để an tâm làm việc và lo cho con bà xin ly hôn với ông **Đặng Thái P** để giải thoát cho nhau.

Về con chung: Có 01 con là **Đặng Thái H**, sinh ngày 02/06/2014. Ly hôn bà **Phạm Ánh N** xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung và tạm thời không yêu cầu ông **Đặng Thái P** phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà **Phạm Ánh N** xin tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

***Tại bản tự khai 11/12/2023 ông **Đặng Thái P** trình bày:**

Ông và bà **Phạm Ánh N** kết hôn với nhau năm 2013, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và được **UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai** cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 08/04/2013, hôn nhân của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến những năm sau thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do tính cách vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Không quan tâm đến nhau. Hai vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ được nên bà **Phạm Ánh N** xin ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Có 01 con là **Đặng Thái H**, sinh ngày 02/06/2014. Ly hôn, ông **Đặng Thái P** giao con cho bà **Phạm Ánh N** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, tạm thời ông **Đặng Thái P** không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** **Cháu **Đặng Thái H**, sinh ngày 02/06/2014 trình bày ý kiến:**** nếu ba mẹ ly hôn cháu xin ở với mẹ là bà **Phạm Ánh N**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Bà **Phạm Ánh N** và ông **Đặng Thái P** kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Nay bà **Phạm Ánh N** có đơn xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Xét bà **Phạm Ánh N** và ông **Đặng Thái P** là nguyên đơn và bị đơn trong vụ án có đơn xin vắng mặt xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về Nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Bà **Phạm Ánh N** và ông **Đặng Thái P** kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Bà **Phạm Ánh N** và ông **Đặng Thái P** sau khi kết hôn, chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Hai ông bà đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà **Phạm Ánh N** xin ly hôn và ông **Đặng**

Thái P cũng đồng ý ly hôn để giải thoát cho nhau, vì vậy có căn cứ chấp nhận đơn xin ly hôn của bà **Phạm Ánh N**.

[2] Về con chung: Có 01 con là **Đăng Thái H**, sinh ngày 02/06/2014. Ly hôn bà **Phạm Ánh N** xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung và tạm thời không yêu cầu ông **Đăng Thái P** phải cấp dưỡng nuôi con. Ly hôn ông **Đăng Thái P** cũng đồng ý giao con cho bà **Phạm Ánh N** được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, tạm thời ông **Đăng Thái P** không cấp dưỡng nuôi con nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của bà **Phạm Ánh N**. Giao con chung là cháu **Đăng Thái H**, sinh ngày 02/06/2014 cho bà **Phạm Ánh N** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông **Đăng Thái P** không phải cấp dưỡng nuôi con. Vì không trực tiếp nuôi con nên ông **Đăng Thái P** được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà **Phạm Ánh N** và ông **Đăng Thái P** khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[4] Về nợ chung: Bà **Phạm Ánh N** và ông **Đăng Thái P** khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà **Phạm Ánh N** phải chịu tiền tạm ứng án phí dân sự về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 203, Điều 220 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 131 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà **Phạm Ánh N**. Bà **Phạm Ánh N** được ly hôn với ông **Đăng Thái P**.

- **Về con chung:** Giao con chung là **Đăng Thái H**, sinh ngày 02/06/2014 cho bà **Phạm Ánh N** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông **Đăng Thái P** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông **Đăng Thái P** được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Bà **Phạm Ánh N** và ông **Đăng Thái P** khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- **Về nợ chung:** Bà **Phạm Ánh N** và ông **Đăng Thái P** khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Bà **Phạm Ánh N** phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà **Phạm Ánh N** đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009484 ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ, Vp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc